

Số: *04* /CT-BTTTT

Hà Nội, ngày *28* tháng 12 năm 2024

CHỈ THỊ
Về công tác thi đua, khen thưởng năm 2025

Năm 2024, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành Thông tin và Truyền thông đã nêu cao tinh thần quyết tâm nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Phát huy những kết quả đạt được trong năm 2024, để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phát động phong trào thi đua năm 2025 với chủ đề: *“Toàn Ngành đoàn kết, kỷ cương, thi đua “tăng tốc, bứt phá, về đích, bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”*.

Tiếp tục phát huy 10 chữ vàng truyền thống tốt đẹp của Ngành “Trung thành, Dũng cảm, Tận tụy, Sáng tạo, Nghĩa tình” và phương châm hành động “Làm gương, Kỷ cương, Trọng tâm, Bứt phá”, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành thực hiện tốt các nội dung trọng tâm sau:

I. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Tổ chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; quán triệt sâu sắc tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 73/CT-BTTTT ngày 25/10/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, làm cho

phong trào thi đua phát triển sâu rộng, hiệu quả, thiết thực, là động lực phát triển góp phần tích cực vào việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI và các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động như: "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí", "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", "Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025", "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở", "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời".

2. Đổi mới, tạo sự chuyển biến tích cực và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng trên cơ sở đánh giá đúng thành tích, đúng tiêu chuẩn, bảo đảm khách quan, công bằng, đúng người, đúng việc, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ để đánh giá. Lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời. Chú trọng khen thưởng người lao động trực tiếp, khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo chuyên đề đối với từng lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

3. Tăng cường phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến tiếp tục phát huy, đóng góp tích cực hơn nữa cho phong trào thi đua yêu nước. Động viên, khuyến khích phát triển những nhân tố mới. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Ngành cần xây dựng kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng, xây dựng các mô hình mới, nhân tố mới điển hình.

Các cơ quan truyền thông, báo chí tăng thời lượng, mở chuyên trang, chuyên mục, đẩy mạnh tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua để biểu dương, tôn vinh, tạo sức lan tỏa trong từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp toàn Ngành.

4. Tăng cường việc đôn đốc, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng, tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua thường xuyên, phong trào thi đua theo chuyên đề. Đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi pháp luật về thi đua, khen thưởng làm cho phong trào thi đua thực sự trở thành ý thức tự giác, trách nhiệm và thường xuyên của mỗi cấp, mỗi cơ quan, đơn vị và từng cá nhân.

5. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp. Cùng cố, kiện toàn bộ máy về thi đua khen thưởng, bảo đảm ổn định để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới công

tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới. Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cụm, khối thi đua.

6. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các tổ chức đoàn thể trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Ngành xây dựng chương trình hành động cụ thể, thiết thực nhằm vận động đoàn viên hưởng ứng và tích cực tham gia các phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao năm 2025.

II. MỤC TIÊU THI ĐUA TRỌNG TÂM NĂM 2025

Để hoàn thành kế hoạch công tác năm 2025, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể, phù hợp đặc điểm, tình hình từng đơn vị. Tập trung phần đầu thực hiện các mục tiêu trọng tâm sau:

1. Lĩnh vực Bưu chính

Lập đề nghị xây dựng Luật Bưu chính sửa đổi; Hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 654/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Đánh giá, công bố chất lượng dịch vụ bưu chính ngoài phạm vi công ích.

Chỉ số tích hợp phát triển bưu chính (2IPD) của Việt Nam thuộc nhóm 8 trong bảng xếp hạng của Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU).

2. Lĩnh vực Viễn thông

Tập trung xây dựng và hoàn thiện bổ sung các văn bản pháp luật về viễn thông; phê duyệt quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động. Tiếp tục mở rộng vùng phủ sóng 5G hướng tới số trạm 5G đạt 50% số trạm 4G. Đồng thời nghiên cứu, triển khai sử dụng thông tin liên lạc vệ tinh để phủ sóng các khu vực đặc biệt khó khăn thuộc miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa.

Thúc đẩy chuyển đổi Internet Việt Nam sang IPv6, hoàn thành Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ chuyển đổi IPv6 cho cơ quan nhà nước (IPv6 For Gov 2021-2025); Xây dựng chương trình thúc đẩy, triển khai IPv6-only cho Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030. Thực hiện các hoạt động hợp tác, hỗ trợ quốc tế; tổ chức các sự kiện chuyên sâu về Internet, đưa sự kiện lớn, chuyên ngành quốc tế về Việt

Nam, tận dụng tri thức quốc tế phát triển cộng đồng Internet Việt Nam (APAC DNS Forum 2025, VIC 2024, APNIC 60, VNIX NOG).

Hiện đại hóa, nâng cao năng lực, an toàn thông tin các mạng, hệ thống thông tin phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; sẵn sàng hạ tầng phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Phát triển hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số (bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng, hạ tầng Internet vạn vật (IoT), hạ tầng dữ liệu, hạ tầng cung cấp công nghệ như dịch vụ và các nền tảng số có tính hạ tầng). Nâng cấp, hiện đại hóa, nâng cao năng lực, an toàn thông tin cho Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, làm cơ sở phát triển hạ tầng số kết nối 4 cấp hành chính từ Trung ương đến địa phương.

3. Lĩnh vực Chuyển đổi số quốc gia

Tập trung xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, nghị quyết Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số. Hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Hoàn thiện cơ chế về tài chính và đầu tư cho chuyển đổi số. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại bộ, ngành, địa phương.

- Tổ chức triển khai hoạt động Cơ quan thường trực Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số để dẫn dắt, điều phối hoạt động chuyển đổi số trên quy mô quốc gia; Đo lường, đánh giá, công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh và của quốc gia; Hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn chuyển đổi số, chính phủ số, kinh tế số, và an toàn thông tin cho cán bộ, người lao động. Tập trung đào tạo chuyên sâu về kiến trúc, dữ liệu, an ninh mạng, nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nền tảng và dịch vụ số.

4. Lĩnh vực Chính phủ số

Phấn đấu đạt mục tiêu quốc gia là đến hết năm 2025, tỷ lệ hồ sơ Dịch vụ công của người dân, doanh nghiệp được xử lý trực tuyến toàn trình đạt trên 80%, tối thiểu tại từng bộ ngành và địa phương là 70%; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần đạt trên 80%; Tiếp tục thúc đẩy để nâng cao thứ hạng của Việt Nam về Chính phủ điện tử

với mục tiêu năm 2026, Thứ hạng của Việt Nam về Chính phủ điện tử (EGDI) theo đánh giá của Liên hợp quốc thuộc nhóm 50 nước đứng đầu.

- Tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản Quy phạm pháp luật, văn bản chuyên ngành hướng dẫn, thúc đẩy các bộ, ngành, địa phương nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo điều hành về chuyển đổi số, chính phủ số.

- Triển khai theo kế hoạch để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Quyết định 942/QĐ-TTg ngày 15/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

5. Lĩnh vực An toàn thông tin mạng

- Tập trung xây dựng Nghị định sửa đổi một số điều Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ tiến tới hoàn thiện hành lang pháp lý bảo đảm an toàn thông tin cơ bản cho người dân Việt Nam trên không gian mạng; Triển khai Nền tảng kết nối Internet an toàn nhằm phát triển hạ tầng bảo đảm an toàn thông tin cơ bản cho người dân Việt Nam trên không gian mạng; triển khai lồng ghép các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cơ bản cho người dân Việt Nam trên không gian mạng.

- Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý thi hành Luật Giao dịch điện tử 2023; Xây dựng tiêu chí, đánh giá và công bố, xếp hạng các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin có uy tín, chất lượng; các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn thông tin. Thúc đẩy phát triển Hệ sinh thái tín nhiệm mạng.

- Tổ chức đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ chuyên gia của các Bộ, ngành, địa phương và phát động Chiến dịch Nâng cao nhận thức cho người dân về an toàn thông tin mạng. Điều phối các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện ngăn chặn dữ liệu, thông tin xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; Vận hành hệ thống Root CA quốc gia an toàn, đáp ứng các điều kiện kỹ thuật và được quốc tế công nhận.

6. Lĩnh vực kinh tế số - xã hội số

Tập trung kích cung cho kinh tế số thông qua chuyển đổi số các doanh nghiệp; Kích cầu cho kinh tế số thông qua kích cầu tiêu dùng số; Đo lường kinh tế số các ngành, các địa phương để thúc đẩy phát triển kinh tế số; Mở dữ liệu, chia sẻ dữ liệu để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế số; Thúc đẩy sản xuất thông minh; Phát huy vai trò dẫn dắt của các doanh nghiệp công nghệ số lớn trong chuyển đổi số; Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số; Phát triển kinh tế số xanh và bền vững.

- Triển khai và đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động quốc gia phát triển kinh tế số giai đoạn 2024 - 2025 theo Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 20/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và các bộ, ngành có liên quan triển khai Đề án phổ cập chữ ký số trong Ngành. Đồng thời tổng kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Lĩnh vực Công nghiệp Công nghệ số

- Tiếp tục hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua Luật Công nghiệp công nghệ số. Nghiên cứu xây dựng dự thảo văn bản hướng dẫn Luật Công nghiệp công nghệ số. Triển khai đảm bảo tiến độ, chất lượng đối với Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050.

- Nâng xếp hạng chỉ số Xuất khẩu dịch vụ ICT lên ít nhất 5 bậc (chỉ số Đồi mới sáng tạo GII). Mở rộng không gian phát triển, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại về giải pháp, sản phẩm, dịch vụ công nghệ số; Xúc tiến đầu tư cho lĩnh vực công nghiệp công nghệ số; Phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam. Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh làm chủ thị trường trong nước và đi ra thị trường nước ngoài, khai phá các thị trường tiềm năng mới.

8. Lĩnh vực Báo chí, truyền thông

- Khẩn trương rà soát, hoàn thiện khung pháp lý thông tin, truyền thông, sửa đổi Luật Báo chí theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại. Ban hành quy hoạch mạng lưới cơ sở báo chí đến năm 2050. Nghiên cứu cơ chế tài chính, giao nhiệm vụ cho cơ quan báo chí, thực hiện hiệu quả Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2030.

- Thúc đẩy xây dựng đề án cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện, ứng dụng AI, Big Data để tăng cường hiện diện và tiếp cận công chúng. Kết nối doanh nghiệp công nghệ với cơ quan báo chí để xây dựng nền tảng số, định hướng thông tin chính thống trên mạng. Hoàn thiện hành lang pháp lý, đặc biệt là Luật Quảng cáo và thực hiện Nghị định số 147/2024/NĐ-CP.

- Nâng cao năng lực đội ngũ báo chí, đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm. Đầu tư công nghệ, ứng dụng AI để giám sát, phát hiện vi phạm quảng cáo trên nền tảng số. Xây dựng nền tảng đo lường dữ liệu độc giả và yêu cầu các nền tảng xuyên biên giới tuân thủ pháp luật Việt Nam.

- Phát triển nền tảng dữ liệu “Make in Vietnam” về hành vi người đọc báo chí, áp dụng toàn quốc. Đẩy mạnh chuyển đổi số báo chí, từ sản xuất, phân phối nội dung đến mô hình kinh doanh, ưu tiên nội dung hữu ích trên môi trường mạng. Tích cực tuyên truyền chính sách, phản bác thông tin sai trái, gỡ bỏ nội dung độc hại, vi phạm pháp luật.

9. Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Luật Xuất bản và các văn bản hướng dẫn thi hành đối với công tác quản lý nhà nước về xuất bản, trong đó có giải quyết thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực xuất bản. Tập trung hoàn thiện Hồ sơ trình sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản; Tiếp tục rà soát hoàn thiện tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật của ngành. Nghiên cứu, đề xuất những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các nhà xuất bản trong trường hợp phát sinh những vấn đề mới trong năm 2025 bên cạnh những giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển hoạt động xuất bản theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại.

- Đẩy mạnh thực hiện quy hoạch; phối hợp Hiệp Hội In Việt Nam xây dựng và phát triển tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật để tham gia, hỗ trợ chuỗi cung ứng sản xuất hàng hóa toàn cầu. Nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng số của lĩnh vực xuất bản, in và phát hành theo hướng hiện đại, đáp ứng được yêu cầu về chuyển đổi số.

10. Lĩnh vực phát triển Nhân lực số

Xây dựng nền tảng đào tạo đa nghề, ứng dụng công nghệ số để từng bước đáp ứng nhu cầu nhân lực số cho Ngành, xây dựng học liệu số phục vụ dạy học trên nền tảng, xây dựng video các bài giảng điện tử; thành lập tổ đào tạo trên môi trường số thực hiện nhiệm vụ tổ chức, quản lý, đào tạo trên nền tảng số; đẩy mạnh xây dựng các nền tảng đại học số để tối ưu hóa các quy trình đào tạo, giảng dạy nhằm đào tạo quy mô lớn, chất lượng cao với nguồn lực tối ưu, phục vụ đa dạng hóa các nhu cầu đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao, đào tạo suốt đời, mang lại trải nghiệm tốt nhất và phát triển toàn diện về năng lực số cho người học; tổ chức liên kết đào tạo nghề nghiệp với các trường lớn, ưu tiên các lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, thương mại điện tử; thực hiện mở thêm mã ngành đào tạo phục vụ công cuộc chuyển đổi số và nhân lực số; thu hút tuyển dụng giảng viên chất lượng cao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc triển khai các phong trào thi đua. Đồng thời tham mưu, đề xuất xây dựng văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá việc thực hiện phong trào thi đua; lựa chọn các gương điển hình tiên tiến để tôn vinh, tuyên truyền, nhân rộng.

2. Giao các đơn vị quản lý lĩnh vực (Bưu chính, Viễn thông, Chính phủ số và Chuyển đổi số quốc gia, An toàn thông tin mạng, Kinh tế số và Xã hội số, Công nghiệp ICT, Báo chí, truyền thông, Xuất bản) làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai phong trào thi đua và

bình xét khen thưởng, lựa chọn các gương điển hình tiên tiến trong lĩnh vực quản lý để biểu dương, tôn vinh, tuyên truyền, nhân rộng năm 2025.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành kịp thời phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Định kỳ hàng quý đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 15 của tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng./

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT TW;
- Ban TĐKT TW;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở TTTT các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Các Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực TTTT;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, VMH (7).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng